TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/LĐ-ST
Ngày: 27-9-2019
V/v: Tranh chấp bảo hiểm xã hội.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 15/2019/TLST-LĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về "Tranh chấp bảo hiểm xã hội" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-LĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Đường số 51, tổ 7, khu phố 4, thị trấn T T, huyện B M, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH Y VINA; địa chỉ: Khu phố 7, phường UH, thị xã M, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Go Sun J; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bảo hiểm xã hội thị xã M, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái Thị P – Chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội thị xã M. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu B; Chức vụ: Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội thị xã M (theo văn bản ủy quyền ngày 06/5/2019), có văn bản xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị Thanh H làm việc tại Công ty TNHH Inter N Việt Nam, (sau đổi tên thành Công ty TNHH Y Vina) từ ngày 27/6/2015 nhưng đến ngày 01/10/2015 mới ký hợp đồng lao động số 100869/2015/HĐLĐ-ITN, loại hợp

đồng lao động xác định thời hạn là 12 tháng tính từ ngày 01/10/2015, với mức lương theo hợp đồng là 3.400.000 đồng. Khi hết hạn hợp đồng, ngày 01/10/2016, bà H và Công ty TNHH Y Vina (sau đây gọi tắt là Công ty Y Vina) ký hợp đồng lao động số thứ hai, thời hạn 12 tháng tính từ ngày 01/10/2016, với mức lương theo hợp đồng là 4.314.000 đồng. Sau khi hợp đồng lao động thứ hai hết hạn, bà H vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty Y Vina với mức lương là 4.700.000 đồng mà không có hợp đồng lao động. Hàng tháng, Công ty Y Vina đều trích từ tiền lương của bà H để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Đến ngày 17/4/2018, bà H xin thôi việc vì lý do cá nhân và được Công ty Y Vina chấp nhận. Tuy nhiên, từ khi bà H nghỉ việc đến nay, Công ty không chốt sổ bảo hiểm xã hội, không trả sổ bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho bà H. Khi bà H liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã M thì được biết Công ty Y Vina đang nợ quỹ Bảo hiểm xã hội nên cơ quan bảo hiểm xã hội không thể giải quyết chế độ cho bà H. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Y Vina phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội cho bà H từ tháng 10/2015 đến tháng 03/2018; yêu cầu Công ty Y Vina xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà H.

Tại phiên tòa, bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty TNHH Y Vina đóng tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015 vì thời gian này Công ty đã nộp đủ bảo hiểm xã hội cho bà.

Đối với bị đơn Công ty Y Vina: Quá trình giải quyết vụ án, Công ty Y Vina vắng mặt, không gửi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã M, tỉnh Bình Dương có văn bản số 83/CV-BHXH ngày 08/5/2019 thể hiện: Công ty Y Vina có đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Thanh H, mã số BHXH: 7409076547 với quá trình tham gia từ tháng 10/2015 đến tháng 5/2018 tại Bảo hiểm xã hội thị xã M. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty Y Vina đang nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2016. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội thị xã M chưa thực hiện bảo lưu sổ Bảo hiểm xã hội cho người lao động (kèm theo bảng quá trình đóng bảo hiểm xã hội). Người đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội thị xã M có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử; người tham gia tố tụng tại phiên tòa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt là tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về đề xuất giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Công ty Y Vina về việc yêu cầu đóng bảo hiểm

xã hội từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập và các đương sự cung cấp đã được thẩm tra tại phiên tòa, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào, quan hệ lao động giữa nguyên đơn và bị đơn, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp lao động, cụ thể là "Tranh chấp bảo hiểm xã hội"; bị đơn Công ty Y Vina có trụ sở tại thị xã M nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã M theo điểm d khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có văn bản xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét hợp đồng lao động giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H và bị đơn Công ty Y Vina nhận thấy: Bà H ký kết hợp đồng lao động có thời hạn với Công ty Y Vina 02 lần bằng văn bản, dựa trên sự tự nguyện của các bên. Sau khi hợp đồng lao động thứ hai hết hạn, Công ty Y Vina không tiếp tục ký kết hợp đồng lao động cho bà H nhưng bà H vẫn làm việc và Công ty vẫn trả lương cho bà H. Do đó, giữa bà H và Công ty Y Vina đương nhiên phát sinh quan hệ lao động không xác định thời hạn theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 24 Bộ luật Lao động.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc là trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội. Theo tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp và Công văn số 83/CV-BHXH ngày 08/5/2019 của Bảo hiểm xã hội thị xã M xác định: Công ty Y Vina có đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Thanh H từ tháng 10/2015 đến tháng 5/2018 nên hàng tháng phải có trách nhiệm đóng đủ bảo hiểm xã hội bắt buộc cho bà H. Thực tế hàng tháng, Công ty Y Vina đều trích tiền lương của bà H để đóng bảo hiểm xã hội nhưng không thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho bà H và những người lao động khác từ tháng 01/2016. Bà H nghỉ việc từ ngày 17/4/2018 nên thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà H phải tính đến hết tháng 3/2018. Như vậy, việc Công ty Y Vina trừ lương của nguyên đơn hàng tháng nhưng không trích nộp tiền bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn, không chốt sổ bảo

hiểm xã hội và không hoàn trả sổ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn là vi phạm quy định pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội, khoản 2 và khoản 3 Điều 47 Bộ luật Lao động nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[4] Công ty Y Vina đã trích tiền lương hàng tháng của người lao động để nộp bảo hiểm xã hội nhưng không thực hiện nghĩa vụ nộp bảo hiểm xã hội cho người lao động từ tháng 01/2016 là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Căn cứ Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội, khoản 3 Điều 18 Nghị định 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ thì ngoài số tiền bảo hiểm xã hội phải đóng thì Công ty Y Vina còn có trách nhiệm nộp tiền lãi chậm đóng cho cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Theo thông tin xác minh từ Sở Kế Hoạch Đầu tư tỉnh Bình Dương và UBND phường UH xác định có thể xác định Công ty Y Vina vẫn đang hoạt động. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập người đại diện theo pháp luật của Công ty Y Vina để làm việc, hòa giải, cung cấp chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của người lao động nhưng Công ty đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu. Do đó, Công ty Y Vina phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

[6] Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn về việc đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015 là tự nguyện nên căn cứ các Điều 235, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút.

[7] Từ những phân tích trên có đủ sơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ý kiến đề xuất giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Công ty Y Vina phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 144, 147, 227, 228, 235, 244, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 3 Điều 47, Điều 186 Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 18, 19, khoản 2 và khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội;

- Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị định 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H về việc yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Y Vina đóng tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H đối với bị đơn Công ty TNHH Y Vina về việc "Tranh chấp bảo hiểm xã hội":

2.1. Buộc Công ty TNHH Y Vina phải đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và tiền lãi chậm đóng theo quy định vào Quỹ bảo hiểm xã hội của Bảo hiểm xã hội thị xã M cho bà Nguyễn Thị Thanh H từ tháng 01/2016 đến hết tháng 3/2018. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

2.2. Buộc Công ty TNHH Y Vina thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho và Nguyễn Thị Thanh H theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH Y Vina phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Nga